

Ngày 01/09/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
TV1: Kế toán trưởng đăng ký bán toàn bộ 687.994 cp

TV1 - CTCP Tư vấn xây dựng điện 1 - Từ ngày 6/9 đến ngày 30/9, ông Nguyễn Hồng Tuấn, Quyền kế toán trưởng đăng ký bán toàn bộ 687.994 cổ phiếu TV1, tỷ lệ 2,578% để giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân. Cùng thời gian trên, bà Trần Thị Minh Hậu là vợ của ông Tuấn, cũng đăng ký bán toàn bộ 105.070 cổ phiếu TV1 nắm giữ.

PRC: Ủy viên HĐQT đăng ký mua 50.000 cp

PRC - CTCP Logistics Portserco - Ông Lê Nam Hùng, Ủy viên HĐQT, Phó giám đốc đăng ký mua 50.000 cổ phiếu PRC từ ngày 5/9 đến ngày 26/9. Trước giao dịch, ông Hùng nắm giữ 61.000 cổ phiếu PRC, tỷ lệ 5,08%.







PSC: Phó chủ tịch HĐQT đăng ký mua 10.000 cp

PSC - CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn - Từ ngày 5/9 đến ngày 30/9, ông Phạm Chí Giao, Phó chủ tịch HĐQT, Giám đốc đăng ký mua 10.000 cổ phiếu PSC theo phương thức khớp lệnh. Hiện ông Giao đang nắm giữ 450.000 cổ phiếu PSC, tương ứng tỷ lệ sở hữu 6,25%.

DBT: vợ Ủy viên HĐQT đăng ký mua 300.000 cp

DBT - CTCP Dược Phẩm Bến Tre - Trong khoảng thời gian từ 01/09 - 30/09/2016, bà Lê Thị Trúc Linh, vợ Ủy viên HĐQT Lê Văn Minh đã đăng ký mua 300.000 cp nhằm tăng tỷ lệ sở hữu.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↓ -53.42	18,400.88
	Nasdaq	↓ -9.77	5,213.22
	S&P 500	↓ -5.17	2,170.95
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑ 37.00	6,818.51
	DAX 	↑ 40.64	10,633.33
CHÂU Á 	CAC 40 	↑ 34.87	4,473.09
	Nikkei 225	↑ 39.44	16,926.84
CHÂU Á 	Hang Seng	↑ 206.81	23,183.69
	Shanghai	↓ -22.19	3,063.31

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn; TTXVN;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 01/09/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
PMI tháng 8 vượt 50 điểm tháng thứ 9 liên tiếp

Chỉ số nhà quản trị mua hàng Purchasing Managers' Index (PMI) toàn phần của ngành sản xuất Việt Nam – một chỉ số tổng hợp đo lường kết quả hoạt động của ngành sản xuất đã tăng từ 51,9 điểm trong tháng 7 lên 52,2 điểm trong tháng 8 cho thấy các điều kiện hoạt động cải thiện nhẹ và chỉ cao hơn một chút so với tháng trước. Sức khỏe của lĩnh vực sản xuất đã tăng trong suốt chín tháng qua. Các điều kiện kinh doanh được cải thiện ở mức độ mạnh hơn mặc dù cả sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới trong tháng đều tăng yếu hơn.

Bộ Công Thương: Việt Nam có thể khai thác than vài trăm năm nữa

Nếu bể than sông Hồng thử nghiệm thành công và đưa vào thăm dò mở rộng ở quy mô công nghiệp, cơ quan quản lý cho rằng thời gian khai thác than ở Việt Nam có thể kéo dài vài trăm năm. Theo bản quy hoạch ngành than điều chỉnh Quy hoạch phát triển ngành than Việt Nam đến năm 2020, có xét triển vọng đến năm 2030 được Bộ Công Thương công bố ngày 31/8, sản lượng than thương phẩm sản xuất toàn ngành than trong các giai đoạn của quy hoạch khoảng 41-44 triệu tấn vào năm 2016; 47-50 triệu tấn vào năm 2020; 51-54 triệu tấn vào năm 2025 và 55-57 triệu tấn vào năm 2030.

Ngày 01/09: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.920 đồng, giảm 1 đồng so với hôm qua

Tỷ giá trung tâm giữa Đồng Việt Nam (VND) và Đôla Mỹ (USD) sáng 1/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.920 đồng, giảm 1 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.577 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.263 VND/USD. Trong khi đó, Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 22.260 – 22.330 VND/USD (mua vào – bán ra), giảm 5 đồng ở cả chiều mua và bán so với cùng thời điểm sáng qua.

Sáng ngày 01/09: Giá vàng SJC ở mức 36,16 - 36,23 triệu đồng/lượng

Sáng nay (1/9), giá vàng miếng SJC tại Tập đoàn Doji giảm nhẹ 70 nghìn đồng/lượng chiều mua vào và 60 nghìn đồng chiều bán ra, niêm yết ở mức 36,16 - 36,23 triệu đồng mỗi lượng. Trên thị trường thế giới, xu hướng giảm giá lại lần lượt thị trường vàng. Mức giá giao dịch hiện tại chỉ quanh ngưỡng 1.314,9 USD/ounce, giảm hơn 9 USD/ounce so với sáng qua. Ở mức giá này, sau khi quy đổi theo tỷ giá USD tại ngân hàng Vietcombank, giá vàng thế giới tương đương 35,41 triệu đồng/lượng, thấp hơn thương hiệu SJC tại Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn hơn 1 triệu đồng/lượng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 31/08: Chỉ số Dow Jones giảm 0,29%, xuống 18.400,88 điểm

Chứng khoán Mỹ phiên 31/8 mất điểm khi cổ phiếu năng lượng đi xuống do giá dầu giảm, S&P ghi nhận tháng giảm đầu tiên kể từ tháng 2. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones giảm 53,42 điểm, tương ứng 0,29%, xuống 18.400,88 điểm, chỉ số S&P 500 mất 5,17 điểm, hay 0,24%, xuống 2.170,95 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 9,77 điểm, tương đương 0,19%, xuống 5.213,22 điểm.

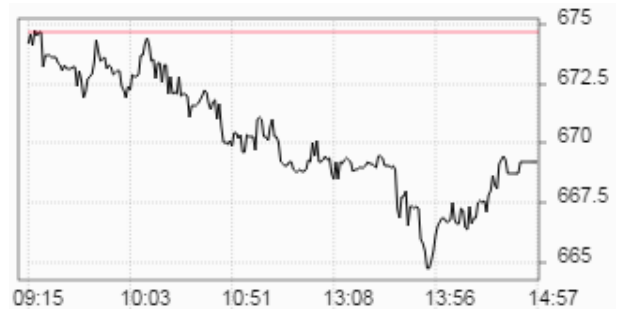
Ngày 31/08: Dầu thô giảm 3,56%, xuống 44,70 USD/thùng

Giá dầu phiên 31/8 tiếp tục giảm sau khi số liệu cho thấy lượng dầu lưu kho của Mỹ tăng lên mức kỷ lục. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 10/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange giảm 1,65 USD, tương ứng 3,56%, xuống 44,70 USD/thùng. Giá dầu Brent giao tháng 9/2016 trên sàn ICE Futures Europe giảm 1,33 USD, tương đương 2,75%, xuống 47,04 USD/thùng.

Ngày 01/09/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

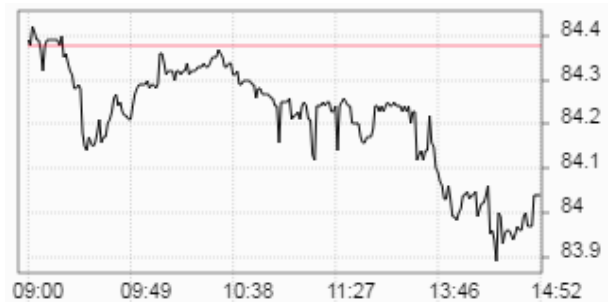
Thay đổi (điểm)	↓	-5,44/-0,81%
Giá trị (điểm)	↓	669.19
Khối lượng (cp)		102,236,975
Giá trị (tỷ đồng)		2,803.09
Số cp tăng giá	↑	113
Số cp giảm giá	↓	104
Số cp đứng giá	→	94

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
COM	44.1	44.1	44.1	41.2	380	↑ 6.8%
RDP	27.1	27.1	27.1	24.8	90,710	↑ 6.7%
SCD	46.7	46.7	46.8	43.8	15,180	↑ 6.6%
DRH	19.7	19.7	19.7	19.1	582,170	↑ 6.5%
TAC	63.5	67.5	67.5	67.5	11,850	↑ 6.3%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,33/-0,40%
Giá trị (điểm)	↓	84.04
Khối lượng (cp)		39,452,760
Giá trị (tỷ đồng)		474.27
Số cp tăng giá	↑	93
Số cp giảm giá	↓	88
Số cp đứng giá	→	198

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SCJ	7.7	7.7	7.7	7.7	100	↑ 10.0%
PVX	2.1	2.2	2.2	2	2,917,961	↑ 10.0%
ONE	7.8	7.8	7.8	7.8	100	↑ 9.9%
TXM	6.7	6.7	6.7	6.7	100	↑ 9.8%
PEN	9.5	10.4	10.4	9.5	1,700	↑ 9.5%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

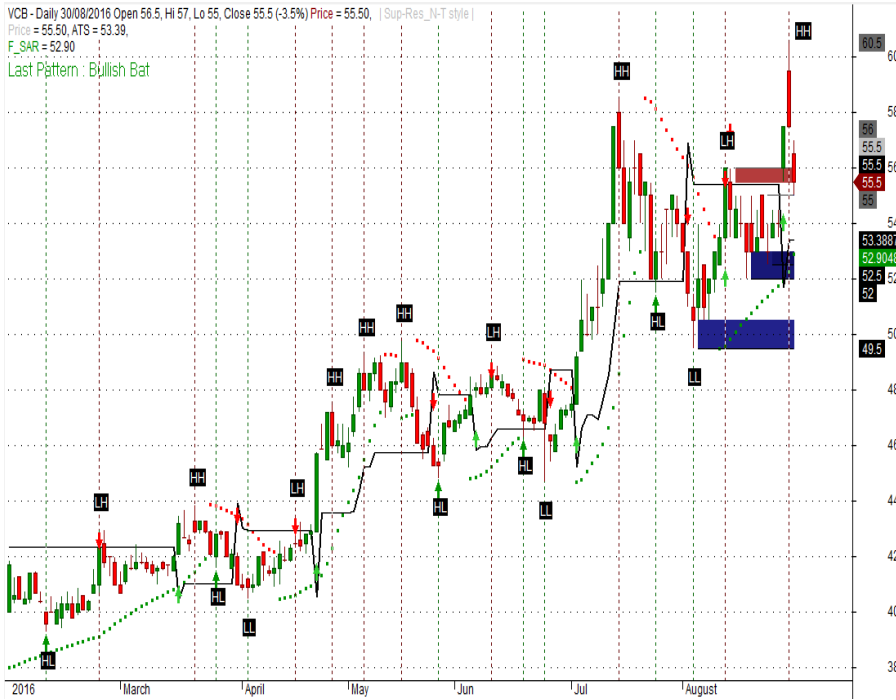
TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	8,231,498	1,070,970
BÁN	13,229,048	819,770
MUA - BÁN	-4,997,550	251,200

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 01/09, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 185,38 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 187,5 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 2,1 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (336.000 cp), HUT (300.000 cp), BVS (116.400 cp), VND (71.000 cp) và DBC (55.000 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (500.000 cp), DBC (171.150 cp), VNR (51.000 cp), KHB (45.000 cp) và KLF (10.000 cp).

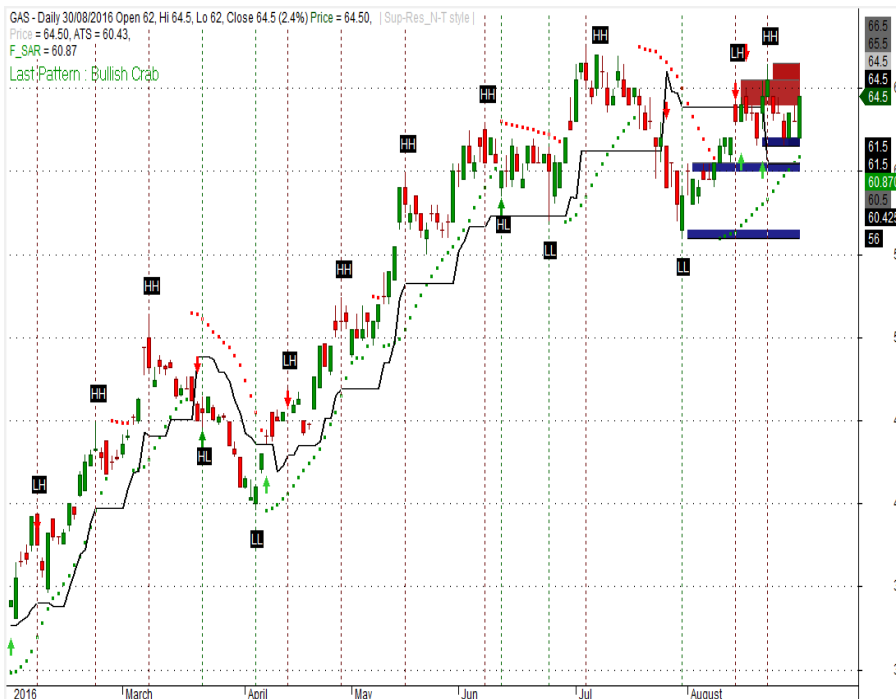
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 54.0 - 56.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 58.0 - 60.0

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 60.0 - 62.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 64.0 - 66.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 58.0 - 60.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 54.0 - 56.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 58.0 - 60.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	➔ ROC	➔ BBs
MA	⬆️ RSI	⬆️ SD
MACD	⬆️ Stochastic	➔ ATR
PSAR	⬆️ %R	⬆️ Volume
Aroon	⬆️ MFI	⬆️ Volume

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 60.0 - 62.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 60.0 - 62.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 64.0 - 66.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

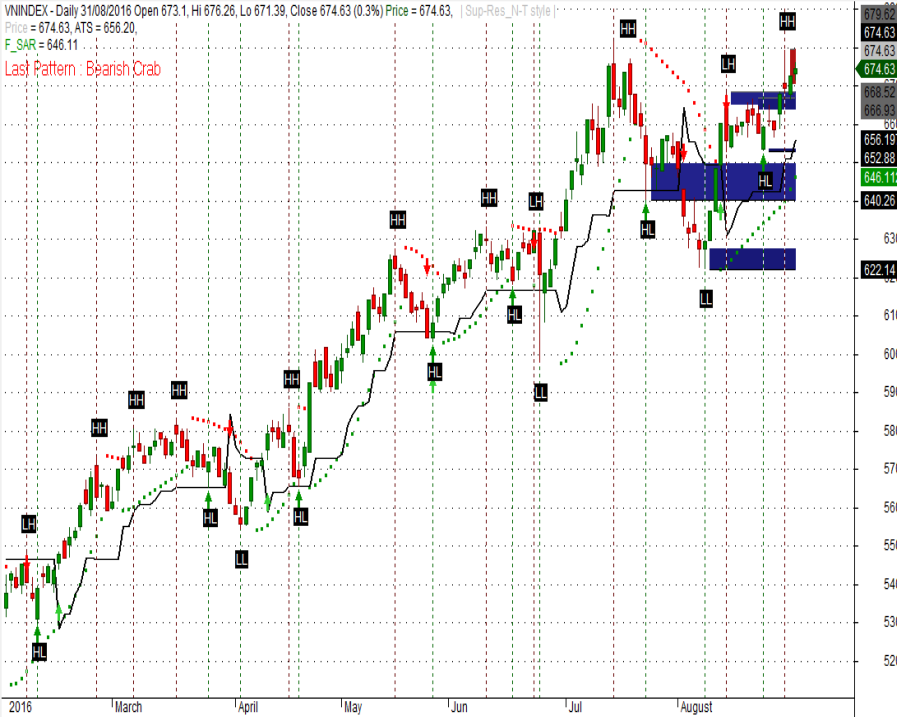
Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	⬆️ ROC	➔ BBs
MA	⬆️ RSI	⬆️ SD
MACD	⬆️ Stochastic	➔ ATR
PSAR	⬆️ %R	⬆️ Volume
Aroon	⬆️ MFI	⬆️ Volume

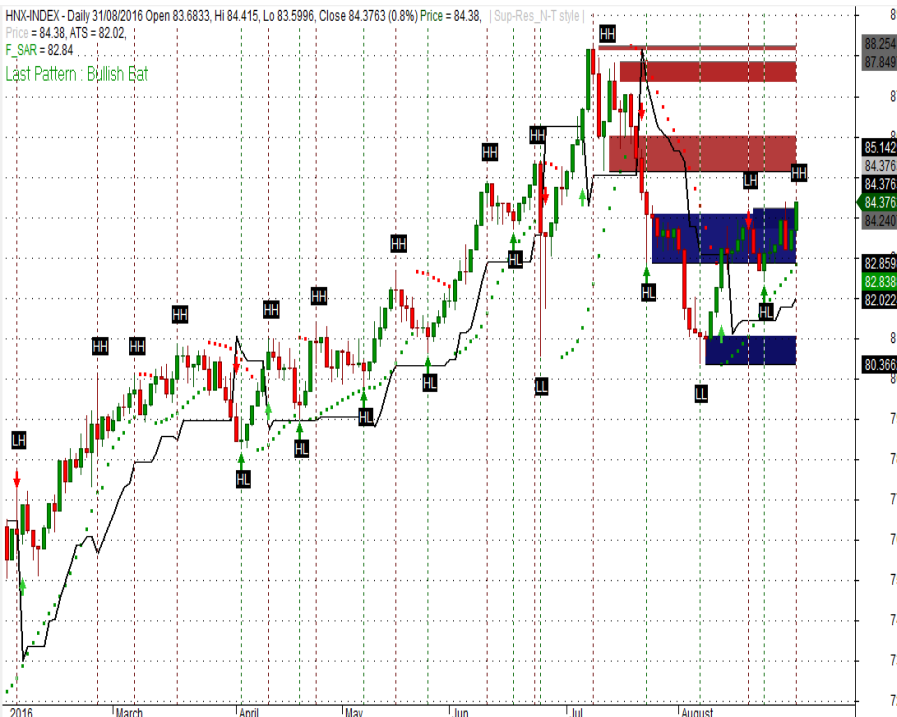
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Vùng mua: 650 - 660 Vùng chốt lời ngắn hạn: 670 - 680

HNX-INDEX



Vùng mua: 83.0 - 84.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 85.0 - 86.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 670 - 680 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 650 - 660 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 670 - 680 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	↑
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	→
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	→

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 83.0 - 84.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 83.0 - 84.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 85.0 - 86.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 50% cash/ 50% stocks.

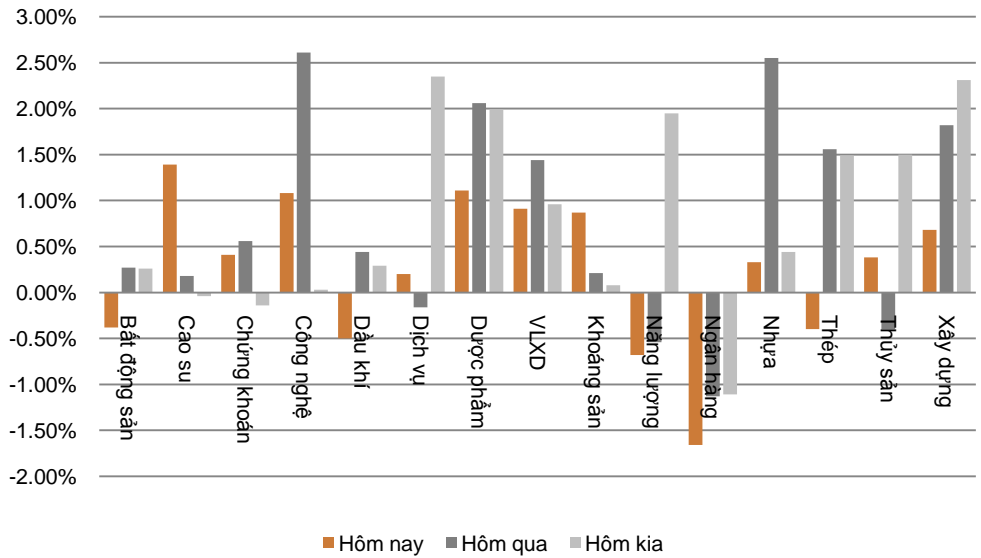
Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	→
MA	→ RSI	↑ SD	↑
MACD	→ Stochastic	↑ ATR	→
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↑ MFI	↓ Volume	↑

Ngày 01/09/2016

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.38%
Cao su	↑ 1.39%
Chứng khoán	↑ 0.41%
Công nghệ	↑ 1.08%
Dầu khí	↓ -0.50%
Dịch vụ	↑ 0.20%
Dược phẩm	↑ 1.11%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.91%
Khoáng sản	↑ 0.87%
Năng lượng	↓ -0.68%
Ngân hàng	↓ -1.66%
Nhựa	↑ 0.33%
Thép	↓ -0.40%
Thủy sản	↑ 0.38%
Xây dựng	↑ 0.68%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Cao su	DRC	38.6	39.3	↑ 0.7	↑ 1.8%	397,830
	CSM	22.3	23.2	↑ 0.9	↑ 4.0%	2,141,390
	DPR	34.5	34.2	↓ -0.3	↓ -0.9%	5,720
	PHR	18	18	→ 0.0	→ 0.0%	14,040
	HRC	32	32	→ 0.0	→ 0.0%	110
Công nghệ	FPT	43.9	44.5	↑ 0.6	↑ 1.4%	2,145,860
	SAM	8.8	8.9	↑ 0.1	↑ 1.1%	197,120
	ELC	23.6	23.7	↑ 0.1	↑ 0.4%	124,580
	CMG	14.9	14.7	↓ -0.2	↓ -1.3%	21,060
	ST8	30.6	30.6	→ 0.0	→ 0.0%	17,060
Dược phẩm	DHG	96.5	97.5	↑ 1.0	↑ 1.0%	79,920
	DMC	94.5	96	↑ 1.5	↑ 1.6%	171,330
	IMP	62.5	63	↑ 0.5	↑ 0.8%	13,450
	VFG	90	91	↑ 1.0	↑ 1.1%	74,470
	LAS	15.6	15.7	↑ 0.1	↑ 0.6%	7,200
	OPC	36.5	37.4	↑ 0.9	↑ 2.5%	7,110

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -2.18%	↑ 21.47%	↑ 22.62%	↑ 50.33%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -0.61%	↑ 17.71%	↑ 33.67%	↑ 68.24%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↑ 0.06%	↑ 5.35%	↑ 22.45%	↑ 20.79%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -2.94%	↑ 19.26%	↑ 13.48%	↑ 43.42%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↓ -1.27%	↑ 4.19%	↑ 14.56%	↑ 119.47%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -3.44%	↑ 4.12%	↑ 5.73%	↓ -7.20%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -0.61%	↓ -2.73%	↑ 9.38%	↓ -13.83%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↑ 3.91%	↑ 0.46%	↑ 10.11%	↑ 35.32%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↑ 1.02%	↑ 10.54%	↑ 15.13%	↑ 39.72%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↑ 3.44%	↑ 9.24%	↑ 40.62%	↑ 56.49%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 2.96%	↑ 7.31%	↑ 2.83%	↑ 49.05%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 0.09%	↑ 3.66%	↑ 0.44%	↓ -3.19%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.46%	↑ 2.51%	↑ 6.82%	↓ -0.65%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -0.58%	↑ 6.27%	↑ 15.99%	↓ -2.88%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Dệt may	↓ -4.05%	↓ -3.33%	↓ -3.79%	↓ -13.62%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↓ -2.42%	↓ -6.97%	↓ -10.02%	↓ -16.62%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -0.23%	↑ 0.60%	↑ 31.10%	↓ -8.61%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↑ 0.03%	↓ -2.63%	↑ 20.77%	↑ 0.91%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -6.66%	↓ -26.39%	↓ -33.11%	↓ -12.99%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -10.77%	↓ -0.77%	↑ 16.02%	↓ -59.84%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành Cảng biển là ngành có mức lợi nhuận tuần lớn nhất 3.91%. **Ngành Xi măng** là ngành có mức lợi nhuận tháng lớn nhất 21.47%. **Ngành Thép** là ngành có mức lợi nhuận quý lớn nhất 40.62%. **Ngành Đường** là ngành có mức lợi nhuận năm lớn nhất 119.47%.

(Cập nhật ngày 24/08/2016)

Ngày 01/09/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	65.0	75.1	↑ 20.2%	↑ 4.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	53.0	66.8	↑ 28.5%	↑ 1.9%	06/05/2016	
HAG	Mua	Mở	6.9	6.0	11.2	↑ 62.3%	↓ -13.0%	15/08/2016	
PMC	Mua	Mở	63.5	63.0	72.4	↑ 14.0%	↓ -0.8%	15/08/2016	
Trung bình:							↓ -2.0%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:							↑ 30.5%		

Ngày 01/09/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 01/09/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-cao-cap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-cao-cap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-cao-cap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-cao-cap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-cao-cap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-cao-cap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-cao-cap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-cao-cap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 01/09/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
31/08/2016	01/09/2016	15/09/2016	AGX	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	28.5	0 (0%)
n/a	n/a	31/08/2016	NLG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 542,353 CP	21.7	-1.1 (-4.82%)
31/08/2016	01/09/2016	n/a	GDT	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10%	63	1 (1.61%)
31/08/2016	01/09/2016	n/a	QPH	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	10.1	0 (0%)
31/08/2016	01/09/2016	14/10/2016	DDV	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 250 đồng/CP	6.1	-0.2 (-3.17%)
n/a	n/a	01/09/2016	ROS	HOSE	Giao dịch lần đầu - 430,000,000 CP	0	0
01/09/2016	05/09/2016	20/09/2016	CIG	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	3.5	-0.1 (-2.78%)
01/09/2016	05/09/2016	22/09/2016	CTT	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 800 đồng/CP	8.9	0 (0%)
n/a	n/a	01/09/2016	DXG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 400,000 CP	15	0.1 (0.67%)
n/a	n/a	01/09/2016	HTC	HNX	Giao dịch bổ sung - 5,250,000 CP	31	-1 (-3.13%)
01/09/2016	05/09/2016	06/10/2016	SDC	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	15.5	0 (0%)
05/09/2016	06/09/2016	30/09/2016	PVE	HNX	Trả cổ tức năm 2013 bằng tiền, 500 đồng/CP	7.6	-0.1 (-1.3%)
05/09/2016	06/09/2016	30/09/2016	PVE	HNX	Trả cổ tức năm 2013 bằng tiền, 500 đồng/CP	7.6	-0.1 (-1.3%)
05/09/2016	06/09/2016	26/09/2016	TTF	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường lần 2 năm 2016	12.6	0.8 (6.78%)
06/09/2016	07/09/2016	09/09/2016	QCG	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	4.3	0 (0%)
n/a	n/a	07/09/2016	DCL	HOSE	Giao dịch bổ sung - 16,094,904 CP	21.7	0.1 (0.46%)
07/09/2016	08/09/2016	22/09/2016	PJT	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 200 đồng/CP	13.8	-0.2 (-1.43%)
07/09/2016	08/09/2016	22/09/2016	PJT	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 200 đồng/CP	13.8	-0.2 (-1.43%)
07/09/2016	08/09/2016	n/a	KPF	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	7.6	0 (0%)
08/09/2016	09/09/2016	n/a	MTM	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	2.6	0 (0%)
08/09/2016	09/09/2016	n/a	JVC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	3.3	0.2 (6.45%)
08/09/2016	09/09/2016	n/a	BFC	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 5:1	40.8	0.7 (1.75%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.